

## BẢN CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM

Số: 06:2026/CBTC - LAMAY

-----♦♦♦♦-----

Doanh nghiệp : **CÔNG TY CỔ PHẦN LÁ MÂY**

Địa chỉ trụ sở : Thôn 3, Xã Yên Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : 0984.90.8228

Fax:

Email : lamayfarm@gmail.com

Website: [www.lamay.com.vn](http://www.lamay.com.vn)

## CÔNG BỐ

-----♦♦♦♦-----

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ:

**TCCS 06:2026/LAMAY**

Áp dụng cho sản phẩm:

**Bột Sắn Dây Hữu Cơ**

Chúng tôi cam kết sản xuất, kinh doanh sản phẩm theo đúng tiêu chuẩn cơ sở đã công bố trên đây và chịu trách nhiệm trước người tiêu dùng và cơ quan quản lý nhà nước về những tiêu chuẩn chất lượng đã công bố.

Hà Nội ngày 08 tháng 06 năm 2026



GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC  
*Vũyễn Lê Mai Trinh*

CÔNG TY CỔ PHẦN LÁ MÂY

Số: 06/2026/QĐ-CBTCCS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội ngày 08 tháng 06 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc Công bố Tiêu chuẩn cơ sở**

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN LÁ MÂY**

- Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007;
- Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Thông tư 11/2021/TT-BKHCN ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Quy định chi tiết xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn;
- Căn cứ Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 8-1:2011/BYT đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm;
- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 8-2:2011/BYT đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm;
- Căn cứ nhu cầu sản xuất và kinh doanh của công ty, nay công ty quyết định ban hành Tiêu chuẩn cơ sở đối với sản phẩm Bột Sắn Dây Hữu Cơ

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1: Ban hành tiêu chuẩn cơ sở: TCCS 06:2026/LAMAY – Áp dụng cho sản phẩm Bột Sắn Dây Hữu Cơ.**

**Điều 2:** Các bộ phận liên quan của Công ty chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Lưu HC.



**GIÁM ĐỐC**

**GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Lê Mai Trinh*

CÔNG TY CỔ PHẦN LÁ MÂY

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ:  
TCCS 06:2026/LAMAY

Áp dụng cho sản phẩm:

**Bột Sắn Dây Hữu Cơ**

Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 06:2026/LAMAY do Công ty cổ phần Lá Mây công bố để áp dụng cho sản phẩm Bột Sắn Dây Hữu Cơ do Công ty sản xuất và lưu hành tại Việt Nam.

Hà Nội 2026

## 1. Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định các yêu cầu về chất lượng, an toàn vệ sinh và bao gói sản phẩm Bột Sắn Dây Hữu Cơ do Công ty cổ phần Lá Mây sản xuất và lưu hành tại Việt Nam.

## 2. Tài liệu viện dẫn:

Các tài liệu viện dẫn sau rất cần thiết cho việc áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản mới nhất, bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung (nếu có).

- VNT.H.03.Fo.04 – Phương pháp xác định Độ ẩm;
- TCVN 10912:2015 – Phương pháp xác định Cadimi (Cd), Chì (Pb);
- VNT.H.03.Fo.78 (2026) (Ref. AOAC 994.08) – Phương pháp xác định Aflatoxin tổng, Aflatoxin B1;
- TCVN 4884-1:2015 – Phương pháp xác định Tổng số vi sinh vật hiếu khí;
- TCVN 8275-2:2010 – Phương pháp xác định Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc.

## 3. Yêu cầu về kỹ thuật

### 3.1 Chỉ tiêu cảm quan

Yêu cầu về cảm quan sản phẩm được quy định trong Bảng 1.

**Bảng 1: Các chỉ tiêu cảm quan của sản phẩm**

| STT | Chỉ tiêu   | Yêu cầu                                            |
|-----|------------|----------------------------------------------------|
| 1   | Trạng thái | Dạng bột nguyên cục hoặc bột mịn                   |
| 2   | Màu sắc    | Màu trắng đến trắng ngà                            |
| 3   | Mùi vị     | Mùi thơm đặc trưng của sắn dây, không có mùi vị lạ |

### 3.2 Chỉ tiêu an toàn

Yêu cầu về các chỉ tiêu an toàn của sản phẩm được quy định trong Bảng 2

**Bảng 2: Các chỉ tiêu an toàn của sản phẩm**

| STT | Test Parameter/<br>Chỉ tiêu phân tích | Test Method/<br>Phương pháp              | Unit/<br>Đơn vị | Mức giới hạn tối đa |
|-----|---------------------------------------|------------------------------------------|-----------------|---------------------|
| 1   | Độ ẩm                                 | VNT.H.03.Fo.04                           | g/100g          | 14                  |
| 2   | Cadimi (Cd)                           | TCVN 10912:2015                          | mg/kg           | 0,1                 |
| 3   | Chì (Pb)                              | TCVN 10912:2015                          | mg/kg           | 0,2                 |
| 4   | Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2)       | VNT.H.03.Fo.78 (2026) (Ref. AOAC 994.08) | µg/kg           | 4                   |
| 5   | Aflatoxin B1                          | VNT.H.03.Fo.78 (2026) (Ref. AOAC 994.08) | µg/kg           | 2                   |

|   |                              |                  |       |                 |
|---|------------------------------|------------------|-------|-----------------|
| 6 | Tổng số vi sinh vật hiếu khí | TCVN 4884-1:2015 | CFU/g | 10 <sup>4</sup> |
| 7 | Tổng số nấm men – nấm mốc    | TCVN 8275-2:2010 | CFU/g | 10 <sup>2</sup> |

Ghi chú Bảng 2: Mức giới hạn tối đa được áp dụng theo: QCVN 8-2:2011/BYT – nhóm "Ngũ cốc" (Chì 0,2; Cadimi 0,1 mg/kg); QCVN 8-1:2011/BYT – nhóm "Ngũ cốc và sản phẩm chế biến từ ngũ cốc" (Aflatoxin B1 ≤ 2; Aflatoxin tổng ≤ 4 µg/kg). Các chỉ tiêu Độ ẩm, Tổng số vi sinh vật hiếu khí, Tổng số nấm men – nấm mốc là mức cơ sở tự công bố. Căn cứ áp dụng cho sản phẩm thuộc nhóm thực phẩm dạng bột có nguồn gốc thực vật chứa tinh bột, tham chiếu nhóm ngũ cốc và sản phẩm chế biến từ ngũ cốc do chưa có quy định riêng.

#### 4. Thành phần: Tinh bột sắn dây

#### 5. Đóng gói, ghi nhãn, bảo quản:

##### 5.1 Quy cách bao gói:

- Sản phẩm được đóng gói bằng màng ghép giấy - MCCP hoặc theo yêu cầu của khách hàng. Phù hợp quy định an toàn vật liệu tiếp xúc thực phẩm của Bộ Y Tế;
- Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh 500g hoặc theo yêu cầu của khách hàng.

**5.2 Ghi nhãn:** Việc ghi nhãn sản phẩm được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa, Nghị định 111/2021/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

**5.3 Hạn sử dụng:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

**5.4 Bảo quản:** Bảo quản nơi khô ráo thoáng mát, tránh môi trường ẩm và ánh sáng trực tiếp. Ngưng sử dụng khi sản phẩm có dấu hiệu hư hỏng.

#### 6. Hướng dẫn sử dụng:

Dùng để uống: Hòa bột sắn với 50ml nước lạnh, khuấy tan hoàn toàn; thêm 150ml nước sôi già khuấy đều; thêm đường thô, nước cốt chanh và thưởng thức.

Dùng để ăn: Cho 2 thìa bột sắn dây, 300ml nước nguội, đường thô vào nồi, khuấy đều cho tan; đun nhỏ lửa, khuấy đều tay đến khi bột đặc quánh và chuyển màu trắng trong thì tắt bếp, để nguội và sử dụng.

**7. Thông tin cảnh báo:** Không dùng khi sản phẩm có dấu hiệu hư hỏng.

Hà Nội ngày 08 tháng 06 năm 2026



GIÁM ĐỐC

*(Signature)*

GIÁM ĐỐC

*Nguyễn Lê Mai Trinh*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

**Số: 06/LAMAY/2026**

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

1. Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN LÁ MÂY**
2. Địa chỉ: Thôn 3, Xã Yên Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
3. Điện thoại: 0984.90.8228 Fax:
4. Email: lamayfarm@gmail.com Website:
5. Mã số doanh nghiệp: 0110041601

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: **BỘT SÁN DÂY HỮU CƠ**
2. Thành phần: Tinh bột sắn dây (100%)
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất, ngày sản xuất xem trên bao bì sản phẩm.
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
  - Quy cách đóng gói: Sản phẩm được đóng gói theo khối lượng tịnh 500g hoặc đóng gói theo yêu cầu thực tế của khách hàng
  - Chất liệu bao bì bằng màng ghép giấy - MCCP. Chất liệu bao bì đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.
5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Sản xuất tại: Hợp tác xã Nông sản hữu cơ Thanh Tùng NB

Địa chỉ: Số 19, Đường Nguyễn Minh Không, Tổ dân phố Nguyên Ngoại, Phường Hoa Lư, Tỉnh Ninh Bình.

Số giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm (ISO 22000:2018): GOOD30126.FSMS; Ngày cấp: 09/05/2026; Nơi cấp: Công ty cổ phần chứng nhận Quốc gia GOODCERT.

**III. Mẫu nhãn sản phẩm:** (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- QCVN 8-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2026

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)



*[Handwritten signature in blue ink]*

**GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Lê Mai Trinh*

Mẫu nhãn sản phẩm dự kiến

## BỘT SẮN DÂY HỮU CƠ

**Thành phần:** Tinh bột sắn dây (100%).

**NSX:** In trên bao bì sản phẩm

**HSD:** 24 tháng

**Xuất xứ:** Việt Nam

**Khối lượng tịnh:** 500 g

**Hướng dẫn sử dụng:**

1. Dùng để uống

- Hòa bột sắn với 50ml nước lạnh, khuấy cho tan hòa toàn
- Thêm 150ml nước sôi già khuấy đều
- Thêm đường thô, nước cốt chanh và thưởng thức.

2. Dùng để ăn

- Bột sắn dây 2 thìa, nước nguội 300ml, đường thô; cho hỗn hợp vào nồi và khuấy đều cho tan hoàn toàn
- Đặt hỗn hợp lên bếp, đun nhỏ lửa, khuấy đều tay cho đến khi bột đặc quánh lại và chuyển sang màu trắng trong thì tắt bếp, để nguội và sử dụng.

**Hướng dẫn bảo quản:** Bảo quản nơi khô ráo thoáng mát.

**Thông tin cảnh báo:** Không dùng khi sản phẩm có dấu hiệu hư hỏng.

**Chịu trách nhiệm về sản phẩm:**

CÔNG TY CỔ PHẦN LÁ MÂY

Trụ sở: Thôn 3, Xã Yên Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0984.90.8228

Website: <https://lamay.com.vn/>

Sản xuất tại: HTX Nông sản hữu cơ Thanh Tùng NB. Địa chỉ: Số 19, Đường Nguyễn Minh Không, TDP Nguyễn Ngoại, P Hoa Lư, T Ninh Bình.

Thành phẩm: 100% Bột sắn dây  
Giống cây: Củ sắn giống bản địa, không dùng giống lai,  
GMO

Canh tác: Hữu cơ, tại nông trại ven rừng quốc gia Cúc  
Phương, nơi đã trồng thuần tự nhiên 30 năm. Nông trại  
chỉ dùng phân chuồng ủ hoai mục, phân giun trùn quế,  
trấu hun ủ yếm khí, phụ phẩm nông nghiệp

Hương dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo thoáng  
mát, không để bột bị ẩm.

Hiệu thêm về sản phẩm tại QR Code:



Sản phẩm của:  
**LÁ MÂY FARM**  
Đ/c: Thôn 3 xã Yên Xuân, Hà Nội  
Website: lamay.com.vn/

☎ 0984.90.8228

Xem thêm các sản phẩm khác  
của Lá Mây tại:



NHX:  
HSD: 14 tháng



#### HƯƠNG DẪN SỬ DỤNG

##### Dùng để uống

Hòa 2 thìa bột sắn dây với 2 ly nước  
lạnh, khuấy cho tan  
hoàn toàn

Thêm 100ml nước sôi, khuấy đều

Thêm đường đá, nước cốt  
chanh và thưởng thức.

##### Dùng để ăn

Bột sắn dây 1 thìa, nước  
ngọt 100ml. Dùng thìa khuấy  
sắn dây vào nước ngọt khuấy  
đều cho tan hoàn toàn

Dùng bột sắn dây để đun  
cháo, nấu cháo, nấu súp, cháo  
đền khi bột đặc, khuấy lại và  
chuyên sang nồi, nồi  
trứng trong thì sắn dây, để nguội và  
cắt dụn

## Bột Sắn dây

LÁ MÂY FARM



“Bột sắn dây nguyên chất,  
từ củ sắn dây hữu cơ giống bản địa,  
canh tác tại nông trại  
đã trồng thuần tự nhiên 30 năm!”



KT: 500g



Chịu trách nhiệm về sản phẩm:  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LÁ MÂY**  
Trụ sở: Thôn 3, xã Yên Xuân, Thành phố  
Hà Nội, Việt Nam

Sân mồi địa: PTX Công nhân bệnh  
Trang 18: 194 (1) 1/10, Đường Nguyễn  
Mình Cường, TDP Thanh Xuân, P. Hà Nội,  
Việt Nam





Mã số/ Code: DV151810928/01

# PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ TEST RESULT



## I. THÔNG TIN CHUNG/ GENERAL INFORMATION

- Tên Khách hàng/  
Customer's Name : CÔNG TY CỔ PHẦN LÁ MÂY
- Địa chỉ/  
Address : Thôn 3, Xã Yên Xuân, TP. Hà Nội, Việt Nam
- Tên mẫu thử/  
Name of Sample : Bột Sắn Dây Hữu Cơ
- Mô tả mẫu/  
Sample Description : Mẫu đựng trong lọ thủy tinh, nắp kín. Khối lượng: 300 g/mẫu
- Ngày nhận mẫu/  
Date sample received : 15/05/2026
- Thời gian lưu mẫu/  
Sample retention time : Không có mẫu lưu
- Ngày thử nghiệm/  
Date of test : 15/05/2026-26/05/2026
- Ngày trả kết quả/  
Date of issue : 26/05/2026

## II. KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ RESULT TABLE

| STT<br>No. | Chỉ tiêu<br>Parameter(s)        | Đơn vị<br>Unit | Kết quả<br>Result(s) | Phương pháp thử<br>Test Method              |
|------------|---------------------------------|----------------|----------------------|---------------------------------------------|
| 1          | Độ ẩm                           | g/100g         | 8,35                 | VNT.H.03.Fo.04                              |
| 2          | Cadimi (Cd) *                   | mg/Kg          | KPH<br>(LOD = 0,01)  | TCVN 10912:2015                             |
| 3          | Chì (Pb) *                      | mg/Kg          | KPH<br>(LOD = 0,025) | TCVN 10912:2015                             |
| 4          | Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2) | µg/kg          | KPH<br>(LOD = 0,3)   | VNT.H.03.Fo.78 (2026)<br>(Ref. AOAC 994.08) |
| 5          | Aflatoxin B1                    | µg/kg          | KPH<br>(LOD = 0,3)   | VNT.H.03.Fo.78 (2026)<br>(Ref. AOAC 994.08) |
| 6          | Tổng số vi sinh vật hiếu khí *  | CFU/g          | 8,5x10 <sup>2</sup>  | TCVN 4884-1:2015                            |

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/ Test result in this report are valid only for the items tested.
- Không được trích dẫn 1 phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của VNTEST/ This report will not be reproduced or republished without VNTEST approval.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ Name of sample and customer are written as customer's request.
- Các chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017 đánh dấu (\*), thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (\*\*)/ Items are accredited ISO/IEC 17025:2017 (\*), Items are tested by subcontractors (\*\*).
- Chỉ tiêu được Bộ Nông nghiệp và Môi trường chỉ định, đánh dấu (a), chỉ tiêu được cấp giấy chứng nhận Vimcerts đánh dấu (b), được Cục chăn nuôi chỉ định đánh dấu (c)/ Items designated by Ministry of Agriculture and Environment (a), items issued a certificate of eligibility to provide environmental monitoring services (b), Items designated by Department of Livestock Production (c).
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết hạn lưu mẫu theo quy định/ We shall not accept any complaint in case the retention samples are expired or lack of retention samples.



LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC & KỸ THUẬT VIỆT NAM  
VIỆN KIỂM NGHIỆM VÀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG VNTEST  
VNTEST INSTITUTE FOR QUALITY TESTING AND INSPECTION

Địa chỉ hoạt động: Lô DM10-1 Điểm tiêu thụ công nghiệp, Làng nghề dệt lụa Vạn Phúc, Phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội  
Điện thoại: 024.66.86.76.38 - Email: info@vntest.vn - Website: www.vntest.vn



VILAS 1298  
ISO/IEC 17025:2017

VIMCERTS 323

Mã số/ Code: DV151810928/01

| STT<br>No. | Chỉ tiêu<br>Parameter(s)    | Đơn vị<br>Unit | Kết quả<br>Result(s) | Phương pháp thử<br>Test Method |
|------------|-----------------------------|----------------|----------------------|--------------------------------|
| 7          | Tổng số nấm men - nấm mốc * | CFU/g          | < 10                 | TCVN 8275-2:2010               |

Ghi chú/ Note:

- KPH: Không phát hiện
- LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp

PHÒNG KIỂM NGHIỆM  
QC Manager

TRẦN KHÁNH CHI

VIỆN TRƯỞNG  
DIRECTOR

ThS. TRỊNH CÔNG SƠN



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/ Test result in this report are valid only for the items tested.
2. Không được trích dẫn 1 phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của VNTEST/ This report will not be reproduced or republished without VNTEST approval.
3. Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ Name of sample and customer are written as customer's request.
4. Các chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017 đánh dấu (\*), thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (\*\*)/ Items are accredited ISO/IEC 17025:2017 (\*), Items are tested by subcontractors (\*\*).
5. Chỉ tiêu được Bộ Nông nghiệp và Môi trường chỉ định, đánh dấu (a), chỉ tiêu được cấp giấy chứng nhận Vimcerts đánh dấu (b), được Cục chăn nuôi chỉ định đánh dấu (c)/ Items designated by Ministry of Agriculture and Environment (a), Items issued a certificate of eligibility to provide environmental monitoring services (b), Items designated by Department of Livestock Production (c).
6. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết hạn lưu mẫu theo quy định/ We shall not accept any complaint in case the retention samples are expired or lack of retention samples.



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG NHẬN VÀ KIỂM NGHIỆM FAO**

Mã số đăng ký: CN 45 - 20 BNN

# CHỨNG NHẬN HỢP TÁC XÃ NÔNG SẢN HỮU CƠ THANH TÙNG NB

**Địa chỉ:**

Số 19, đường Nguyễn Minh Không, tổ dân phố Nguyễn Ngoại,  
phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

**Mã số được chứng nhận sản phẩm hữu cơ:** FAO-HC-TT-37-25-01

**Địa điểm sản xuất:**

Tổ 8, đội 1, nông trường Phùng Thượng, thôn Hiền Lương,  
xã Thanh Sơn, tỉnh Ninh Bình

**Sản phẩm:** Củ sắn dây, Củ nghệ, Lạc, Vừng, Đậu (*Phụ lục kèm theo*)

**Diện tích sản xuất:** 13,0 ha

**Sản lượng dự kiến:** 211,0 tấn/năm

**CHỨNG NHẬN CÁC SẢN PHẨM ĐƯỢC SẢN XUẤT PHÙ HỢP TCVN  
VỀ NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ (TCVN 11041-2:2017)**

**GIẤY CHỨNG NHẬN CÓ HIỆU LỰC KỂ TỪ NGÀY KÝ ĐẾN NGÀY 24 THÁNG 11 NĂM 2027**

Cần Thơ, ngày 25 tháng 11 năm 2025

**ĐƯỢC SỬ DỤNG DẤU CHỨNG NHẬN**  
Use the certificate mark:



**GIÁM ĐỐC**

**Trần Như Ý**



INTERNATIONAL CERTIFICATION

# GOODCERT



CHỨNG NHẬN HỆ THỐNG QUẢN LÝ AN TOÀN THỰC PHẨM CỦA/  
THIS IS TO CERTIFY THE FOOD SAFETY MANAGEMENT SYSTEM OF

## HỢP TÁC XÃ NÔNG SẢN HỮU CƠ THANH TÙNG NB THANH TUNG NB ORGANIC AGRICULTURAL PRODUCTS COOPERATIVE

ĐỊA CHỈ/ ADDRESS:

Số 19, Đường Nguyễn Minh Không, Tổ dân phố Nguyễn Ngoại, Phường Hoa Lư, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam/ No. 19, Nguyen Minh Khong Street, Nguyen Ngoai Hamlet, Hoa Lu Ward, Ninh Binh Province, Vietnam.

ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ PHÙ HỢP VỚI CÁC YÊU CẦU CỦA TIÊU CHUẨN/

HAS BEEN ASSESSED AND FOUND TO COMPLY WITH THE REQUIREMENTS OF:

# ISO 22000:2018

CHO PHẠM VI/ FOR SCOPE:

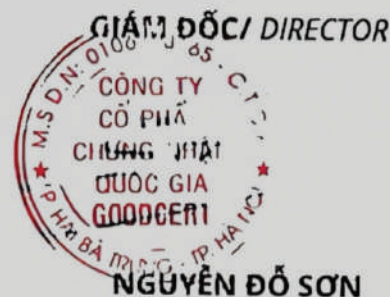
- Sản xuất và kinh doanh: tinh bột sắn dây, tinh bột nghệ/ Production and trading: cassava starch, turmeric starch;
- Gia công các sản phẩm thực vật ngâm mật ong, thực vật ngâm rượu/ Processing of plant-based products soaked in honey, plant-based products soaked in alcohol./

(Food code: CIV)

Số chứng chỉ/ Certification No.: GOOD30126.FSMS

Ngày cấp/ Issued date: 11/05/2026

Giá trị đến/ Expired date: 10/05/2029



Truy xuất chứng nhận/  
Trace the certificate



Dấu chứng nhận/  
Certification mark



Diễn đàn công nhận quốc tế/  
The International Accreditation Forum



VICAS 087 - FSMS

GOODCERT NATIONAL CERTIFICATION JOINT STOCK COMPANY

Add: No. 50B, Mai Hac De Street, Hai Ba Trung Ward, Hanoi City, Vietnam

Website: chungnhanquocgia.com

Tel: 0945.001.005